

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2021/HS-ST

Ngày: 22-03-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Quang Chung

Bà Trịnh Thị Lan

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Kiên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ích Sáng - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 3 năm 2021 tại Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 39/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Thị X, sinh ngày 20 tháng 10 năm 1989 tại: Huyện N, tỉnh Thanh Hóa; đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố x, phường y, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn H, xã T, Huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Thanh B và bà Lê Thị N; có chồng Nguyễn Lê Q (đã ly hôn) và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 24-02-2011 bị Tòa án nhân dân thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị xử phạt 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10-11-2020 cho đến ngày 13-11-2020 thay đổi thành biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank); địa chỉ trụ sở chính: Số 198 đường Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; người đại diện theo pháp luật: Ông Nghiêm Xuân Thành - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị; người đại diện theo ủy quyền: Bà Đoàn Thị Hồng Nga - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam chi nhánh Nam Định (Văn bản ủy quyền số 90/UQ-VCB-PC ngày 19-3-2021); người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Thanh Bình - Chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam chi nhánh Nam Định (Văn bản ủy quyền số 21/UQ-VCB-NĐ1 ngày 22-3-2021). Có mặt tại phiên tòa.

2. Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV); địa chỉ trụ sở chính: Tháp BIDV, số 35 phố Hàng Vôi, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức Tú - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam (Vietinbank); địa chỉ trụ sở chính: Số 108 đường Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Đức Thọ - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị; người đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng Huy Quảng - Chức vụ: Trưởng phòng tổng hợp Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam chi nhánh Nam Định (Văn bản ủy quyền số 842/UQ-HĐQT-NHCT18 ngày 16-11-2018). Có mặt tại phiên tòa.

4. Ngân hàng thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam (Techcombank); địa chỉ trụ sở chính: Số 191 phố Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Hùng Anh - chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. Vắng mặt tại phiên tòa.

5. Ngân hàng thương mại cổ phần Quân đội (MB); địa chỉ trụ sở chính: Số 18 đường Lê Văn Lương, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội; người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Hữu Đức - chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. Vắng mặt tại phiên tòa.

6. Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu (ACB); địa chỉ trụ sở chính: Số 442 đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh; người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Hùng Huy - chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. Vắng mặt tại phiên tòa.

7. Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (Sacombank); địa chỉ trụ sở chính: Số 266-268 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh; người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm - chức vụ: Tổng giám đốc. Vắng mặt tại phiên tòa.

8. Chị Trần Lê Ngọc H, sinh năm 1997; nơi cư trú: Số 5/42/253 đường Y, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định. Vắng mặt tại phiên tòa.

9. Anh Nguyễn Trọng N1, sinh năm 1997; nơi cư trú: Số 5/42/253 đường Y, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định. Có mặt tại phiên tòa.

10. Anh Trần Lê Hoàng V, sinh năm 1997; nơi cư trú: Số 1/160 đường V, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định. Vắng mặt tại phiên tòa.

11. Anh Trần Trọng N2, sinh năm 1997; nơi cư trú: Số 1/160 đường V, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định. Vắng mặt tại phiên tòa.

12. Chị Nguyễn Thị Thu H1, sinh năm 2001; nơi cư trú: Số 1/160 đường V, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định. Vắng mặt tại phiên tòa.

13. Anh Hoàng Ngọc H2, sinh năm 1999; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định. Vắng mặt tại phiên tòa.

14. Chị Hoàng Ngọc T, sinh năm 1996; nơi cư trú: Tổ dân phố Đ2, phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định. Vắng mặt tại phiên tòa.

15. Anh Trần Mạnh L, sinh năm 1999; nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định. Vắng mặt tại phiên tòa.

16. Chị Vũ Thị Thùy L1, sinh năm 1998; nơi cư trú: Số 14/180 đường S, phường V1, thành phố N, tỉnh Nam Định. Có mặt tại phiên tòa.

17. Anh Đỗ Hồng Q1, sinh năm 1997; nơi cư trú: Số 3/111 đường T1, phường X, thành phố N, tỉnh Nam Định. Có mặt tại phiên tòa.

18. Anh Bùi Quang M, sinh năm 1998; nơi cư trú: Thôn V1, xã L1, thành phố N, tỉnh Nam Định. Vắng mặt tại phiên tòa.

19. Anh Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1997; nơi cư trú: Tổ dân phố HL, thị trấn M1, huyện M1, tỉnh Nam Định. Vắng mặt tại phiên tòa.

20. Anh Trần Đức L2, sinh năm 2001; nơi cư trú: Thôn L1, xã M2, huyện M1. Vắng mặt tại phiên tòa.

21. Chị Đặng Ngọc H3, sinh năm 2000; nơi cư trú: Xóm S, xã M3, huyện M1, tỉnh Nam Định. Vắng mặt tại phiên tòa.

22. Anh Vũ Huy S1, sinh năm 2000; nơi cư trú: Thôn Đ3, xã Đ4, huyện V1, tỉnh Nam Định. Vắng mặt tại phiên tòa.

23. Chị Nguyễn Thị Phương L3, sinh năm 1998; nơi cư trú: Thôn Đ5, xã N1, huyện N2, tỉnh Nam Định. Có mặt tại phiên tòa.

24. Chị Nguyễn Thị Bích N3, sinh năm 2000; nơi cư trú: Xóm B, xã Y1, huyện Y2, tỉnh Nam Định. Vắng mặt tại phiên tòa.

25. Chị Bùi Thị Thu H4, sinh năm 2000; nơi cư trú: Xóm C, xã Y1, huyện Y2, tỉnh Nam Định. Có mặt tại phiên tòa.

26. Chị Nguyễn Thị Thu H5, sinh ngày 22-12-2003; nơi cư trú: Xóm B, xã Y1, huyện Y2, tỉnh Nam Định. Vắng mặt tại phiên tòa.

Người đại diện theo pháp luật của chị Nguyễn Thị Thu H5: Ông Nguyễn Như P, sinh năm 1967 và bà Ninh Thị H6, sinh năm 1972; nơi cư trú: Xóm B, xã Y1, huyện Y2, tỉnh Nam Định. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ tháng 11/2019, Hoàng Thị X sinh sống tại thành phố Hà Nội và làm nghề bán hàng online trên mạng Internet. Bản thân X đã từng đăng ký và sử dụng tài khoản ngân hàng. Khoảng tháng 02/2020 có một người không quen biết, sử dụng số điện thoại lạ gọi đến số điện thoại di động 0377502456 của X đề nhờ X mở tài khoản ngân hàng và bán lại cho họ. Các tài khoản ngân hàng này được đăng ký Internet Banking bằng các số điện thoại do họ cung cấp. Lúc này X hiểu người này tìm mua các tài khoản ngân hàng để thực hiện các giao dịch mua bán, chuyển tiền ẩn danh nhưng vẫn đồng ý. Sau khi X bán một số tài khoản ngân hàng của mình cho người này được số tiền 1.200.000 đồng, X thấy lợi nhuận cao nên nghĩ ra việc đi tìm người mở tài khoản ngân hàng có đăng ký Internet Banking để thu mua về và bán lại cho bên thứ ba hưởng tiền chênh lệch.

Thông qua các mối quan hệ xã hội, Hoàng Thị X có quen biết 19 người chủ yếu là học sinh, sinh viên đang sinh sống, học tập tại thành phố N, tỉnh Nam Định. Khoảng tháng 4/2020, X từ thành phố Hà Nội về gặp những người này tại công thư viện tỉnh Nam Định, địa chỉ: Số 100 phố Lê Hồng Phong, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định. Tại đây, X nói dối mình là nhân viên ngân hàng tại Hà Nội đang cần thu mua nhiều tài khoản ngân hàng khác nhau để chạy chỉ tiêu công tác, mục đích không để người mở tài khoản ngân hàng biết X mua thông tin tài khoản ngân hàng rồi bán lại cho bên thứ ba. X thống nhất cách thức mở tài khoản ngân hàng như sau: Người đi mở tài khoản ngân hàng phải đăng ký mở tài khoản bằng số chứng minh thư nhân dân hoặc số căn cước công dân của bản thân, còn số điện thoại để đăng ký dịch vụ Internet Banking là số điện thoại mà X cung cấp, bằng cách X đưa thẻ sim điện thoại cho người mở. Tiền phí dịch vụ mở tài khoản (nếu có) là do X trả. Sau khi mở được tài khoản ngân hàng thì người mở tài khoản nhận mã OTP của tài khoản rồi đổi lại mật khẩu và ghi mật khẩu lên thẻ sim điện thoại rồi chuyển lại cho X; hoặc người mở tài khoản đưa lại mã OTP cho X để X tự đổi

lại mật khẩu và ghi lên thẻ sim điện thoại. Sau khi nhận được các thông tin trong tài khoản, X trả cho người mở tài khoản ngân hàng với giá 150.000 đồng/01 tài khoản.

Trong khoảng thời gian từ tháng 4/2020 đến tháng 5/2020, tại cổng Thư viện tỉnh Nam Định, X đã thu mua được 60 tài khoản ngân hàng của 19 người sau:

1. Chị Trần Lê Ngọc H, sinh năm 1997; trú tại: Số 5/42/253 đường Y, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định đã mở và bán cho X 04 tài khoản của các ngân hàng Vietinbank, Sacombank, Techcombank, MB. Trong đó tài khoản Techcombank mở ngày 17-3-2020 trước khi gặp X, 03 tài khoản còn lại mở vào các ngày 14-4-2020 và 15-4-2020. X đã trả cho chị H số tiền 300.000 đồng cho 02 tài khoản, còn lại 02 tài khoản X chưa trả tiền cho chị H.

2. Anh Nguyễn Trọng N1, sinh năm 1997; trú tại: Số 5/42/253 đường Y, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định đã mở và bán cho X 05 tài khoản của các ngân hàng Vietcombank, Vietinbank, BIDV, MB và ACB vào các ngày 14-4-2020, 15-4-2020 và 16-4-2020. X đã trả cho anh N1 số tiền 550.000 đồng (trong đó giá tài khoản ngân hàng MB là 100.000 đồng), còn tài khoản của ngân hàng ACB thì X chưa trả tiền cho anh N1.

3. Anh Trần Lê Hoàng V, sinh năm 1997; trú tại: Số 1/160 đường V, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định đã mở và bán cho X 03 tài khoản của các ngân hàng ACB, Techcombank và MB vào các ngày 15-4-2020, 16-4-2020 và ngày 20-4-2020. X đã trả cho anh V số tiền 300.000 đồng đối với 02 tài khoản ngân hàng ACB và Techcombank, còn tài khoản ngân hàng MB thì X chưa trả tiền cho anh V.

4. Anh Trần Trọng N2, sinh năm 1997; trú tại: Số 1/160 đường V, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định đã mở và bán cho X 04 tài khoản của các ngân hàng ACB, Techcombank, Vietinbank, Sacombank vào các ngày 15-4-2020 và 16-4-2020. X đã trả cho anh N2 số tiền 600.000 đồng.

5. Chị Nguyễn Thị Thu H1, sinh năm 2001; trú tại: Số 1/160 đường V, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định đã mở và bán cho X 04 tài khoản của các ngân hàng ACB, Techcombank, Vietcombank, MB vào các ngày 15-4-2020, 16-4-2020 và 20-4-2020. X đã trả cho chị H1 số tiền 600.000 đồng.

6. Anh Hoàng Ngọc H2, sinh năm 1999; trú tại: Tổ dân phố T, phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định đã mở và bán cho X 03 tài khoản của các ngân hàng ACB, Techcombank, Vietcombank vào các ngày 15-4-2020 và 16-4-2020. X đã trả cho anh H2 số tiền 450.000 đồng.

7. Chị Hoàng Ngọc T, sinh năm 1996; trú tại: Tổ dân phố Đ2, phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định đã mở và bán cho X 04 tài khoản của các ngân hàng

Vietcombank, ACB, MB, Techcombank vào các ngày 20-4-2020, 21-4-2020 và 27-4-2020. X đã trả cho chị T số tiền 450.000 đồng. Còn tài khoản ngân hàng Techcombank thì X chưa trả tiền cho chị T.

8. Anh Trần Mạnh L, sinh năm 1999; trú tại: Tổ dân phố L, phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định đã mở và bán cho X 04 tài khoản của các ngân hàng ACB, Vietinbank, Vietcombank, MB vào các ngày 20-4-2020, 21-4-2020, 04-5-2020 và 06-5-2020. X đã trả cho anh L số tiền 450.000 đồng. Còn tài khoản ngân hàng Vietinbank thì X chưa trả tiền cho anh L.

9. Chị Vũ Thị Thùy L1, sinh năm 1998; trú tại: Số 14/180 đường S, phường V1, thành phố N, tỉnh Nam Định đã mở và bán cho X 03 tài khoản của các ngân hàng Techcombank, Vietcombank, ACB vào các ngày 17-4-2020 và 25-4-2020. X đã trả cho chị L1 số tiền 450.000 đồng.

10. Anh Đỗ Hồng Q1, sinh năm 1997; trú tại: Số 3/111 đường T1, phường X, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định đã mở và bán cho X 06 tài khoản ngân hàng, trong có 04 tài khoản của ngân hàng Vietinbank và Techcombank là do anh Q1 đã mở trước khi gặp X vào các ngày 07-4-2015 và ngày 05-4-2017. Còn 02 tài khoản ngân hàng ACB và Vietcombank, anh Q1 mở vào các ngày 06-5-2020 và 07-5-2020. X đã trả cho anh Q1 số tiền 900.000 đồng.

11. Anh Bùi Quang M, sinh năm 1998; trú tại: Thôn V1, xã L1, thành phố N, tỉnh Nam Định đã mở và bán cho X 03 tài khoản của các ngân hàng ACB, Vietinbank, Vietcombank vào các ngày 24-4-2020 và 04-5-2020. X đã trả cho anh M số tiền 300.000 đồng đối với 02 tài khoản ngân hàng ACB và Vietcombank. Còn tài khoản ngân hàng Vietinbank thì X chưa trả tiền cho anh M.

12. Anh Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1997; trú tại: Tổ dân phố HL, thị trấn M1, huyện M1, tỉnh Nam Định đã mở và bán cho X 02 tài khoản của các ngân hàng ACB và Vietcombank vào các ngày 15-4-2020 và 16-4-2020. X đã trả cho anh S số tiền 300.000 đồng.

13. Anh Trần Đức L2, sinh năm 2001; trú tại: Thôn L1, xã M2, huyện M1 đã mở và bán cho X 01 tài khoản ngân hàng Vietcombank vào ngày 17-4-2020. X đã trả cho anh L2 số tiền 150.000 đồng.

14. Chị Đặng Ngọc H3, sinh năm 2000; trú tại: Xóm S, xã M3, huyện M1, tỉnh Nam Định đã mở và bán cho X 01 tài khoản ngân hàng Vietcombank vào ngày 17-4-2020. X đã trả cho chị H3 số tiền 150.000 đồng.

15. Anh Vũ Huy S1, sinh năm 2000; trú tại: Thôn Đ3, xã Đ4, huyện V1, tỉnh Nam Định đã mở và bán cho X 01 tài khoản ngân hàng Vietcombank vào ngày 17-4-2020. X đã trả cho anh S1 số tiền 150.000 đồng.

16. Chị Nguyễn Thị Phương L3, sinh năm 1998; trú tại: Thôn Đ5, xã N1, huyện N2, tỉnh Nam Định đã mở và bán cho X 03 tài khoản của các ngân hàng Techcombank, Vietcombank và ACB vào các ngày 17-4-2020 và 27-4-2020. X đã trả cho chị L3 số tiền 450.000 đồng.

17. Chị Nguyễn Thị Bích N3, sinh năm 2000; trú tại: Xóm B, xã Y1, huyện Y2, tỉnh Nam Định đã mở và bán cho X 03 tài khoản của các ngân hàng Vietcombank, Techcombank và MB vào các ngày 17-4-2020 và 21-4-2020. X đã trả cho chị N3 số tiền 450.000 đồng.

18. Chị Bùi Thị Thu H4, sinh năm 2000; trú tại: Xóm C, xã Y1, huyện Y2, tỉnh Nam Định đã mở và bán cho X 03 tài khoản của các ngân hàng Vietcombank, Techcombank, MB vào các ngày 17-4-2020 và 22-4-2020. X đã trả cho chị H4 số tiền 450.000 đồng.

19. Chị Nguyễn Thị Thu H5, sinh ngày 22-12-2003; trú tại: Xóm B, xã Y1, huyện Y2, tỉnh Nam Định đã mở và bán cho X 03 tài khoản của các ngân hàng Vietcombank, Techcombank, MB vào các ngày 17-4-2020 và 21-4-2020. X đã trả cho chị H5 số tiền 450.000 đồng.

Qua công tác trinh sát nắm tình hình, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã triệu tập Hoàng Thị X và 19 đối tượng nêu trên lên làm việc. Tại Cơ quan điều tra, X và 19 đối tượng khai nhận toàn bộ hành vi mở tài khoản ngân hàng và mua bán thông tin tài khoản ngân hàng như đã nêu trên.

Quá trình làm việc với Cơ quan điều tra, X đã giao nộp 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus mà X sử dụng để mua bán thông tin tài khoản ngân hàng và khai sau khi có các tài khoản ngân hàng trên, X đã bán cho bên thứ ba gồm một người ở tỉnh Hải Dương và một người ở thành phố Đà Nẵng (đều không rõ tên, tuổi, địa chỉ) tổng cộng là 39 tài khoản. Trong đó có 06 tài khoản ngân hàng ACB, X đã bán với giá 1.300.000đồng/01 tài khoản và 20 tài khoản của các ngân hàng khác X đã bán với giá 900.000 đồng/01 tài khoản; còn 13 tài khoản khác X không nhớ đã bán được bao nhiêu tiền. Các lần X chuyển bán thông tin tài khoản và thu tiền bán thông tin tài khoản đều thực hiện qua hình thức Shipcode tại Bưu cục Giảng Võ thuộc Bưu điện trung tâm I - Bưu điện thành phố Hà Nội. Đối với 21 tài khoản ngân hàng còn lại, X chưa bán được cho bên thứ ba, nhưng do sợ bị Cơ quan điều tra phát hiện, thu giữ nên X đã vứt đi.

Sau khi được Cơ quan điều tra tạm cho về, Hoàng Thị X đã bỏ đi khỏi nơi cư trú. Do sau khi khởi tố bị can đối với X, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định không xác định được nơi cư trú của X nên đã ra Quyết định truy nã số 34 ngày 06-11-2020 đối với X. Đến ngày 10-11-2020, X đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định để đầu thú.

Ngày 06-9-2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã ra quyết định trưng cầu giám định để phục hồi, trích xuất dữ liệu nội dung các phần tin nhắn văn bản, tin nhắn Zalo, tin nhắn Messenger liên quan đến việc mua bán thông tin tài khoản ngân hàng trong thời gian từ tháng 02/2020 đến tháng 5/2020 trong 01 chiếc điện thoại di động Iphone 8 Plus đã thu giữ của X. Tại Bản kết luận giám định số 1108/KL-PC09 ngày 25-11-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Không phục hồi, trích xuất được dữ liệu trong đối tượng gửi giám định.

Đối với 19 người đã mở tài khoản ngân hàng, sau đó bán lại cho X, do hành vi không cấu thành tội phạm nên Công an thành phố Nam Định đã ra quyết định xử lý vi phạm hành chính.

Đối với các đối tượng mua lại các tài khoản ngân hàng của Hoàng Thị X, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên đã tách ra để tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Bản cáo trạng số 43/CT-VKS-TP.NĐ ngày 01-02-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Hoàng Thị X về tội “Mua bán trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng” theo điểm a khoản 2 Điều 291 Bộ luật Hình sự.

Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Thị X đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi vận động người khác mở tài khoản ngân hàng và đăng ký dịch vụ Internet Banking tại nhiều ngân hàng khác nhau, sau đó X đã mua lại thông tin các tài khoản ngân hàng đó rồi bán lại cho người khác nhằm thu lợi bất chính như bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Hoàng Thị X tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng” với tình tiết định khung tăng nặng “Mua bán trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng của người khác với số lượng từ 50 tài khoản đến dưới 200 tài khoản”. Do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị X phạm tội “Mua bán trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng”.

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 291, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Thị X từ 03 tháng tù đến 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để truy thu số tiền mà bị cáo Hoàng Thị X đã thu lợi bất chính. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền còn lại trong các tài khoản ngân hàng đã mua bán. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước chiếc điện thoại di động Iphone 8 Plus của bị cáo Hoàng Thị X. Yêu cầu các ngân hàng đóng các tài khoản ngân hàng đã bị mua bán thông tin. Tịch thu tiêu hủy chiếc thẻ ATM mang tên Trần Đức L2.

Bị cáo Hoàng Thị X nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Thị X và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo Hoàng Thị X tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ khác như: Lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; hồ sơ mở tài khoản ngân hàng do các ngân hàng là Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank), Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV), Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam (Vietinbank), Ngân hàng thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam (Techcombank), Ngân hàng thương mại cổ phần Quân đội (MB), Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu (ACB), Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) cung cấp; cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở khẳng định: Trong khoảng thời gian từ tháng 4/2020 đến tháng 5/2020, tại khu vực cổng Thư viện tỉnh Nam Định, địa chỉ: Số 100 phố Lê Hồng Phong, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, bị cáo Hoàng Thị X đã có hành vi vận động, thuyết phục 19 người khác mở tài khoản và đăng ký dịch vụ Internet Banking tại 07 ngân hàng khác nhau. Sau đó bị cáo Hoàng Thị X đã mua lại thông tin các tài khoản ngân hàng đó, bao gồm tên chủ tài khoản, số tài khoản, số điện thoại dùng để đăng ký tài khoản, mật khẩu đăng nhập dịch vụ Internet Banking của

tài khoản với giá từ 100.000 đồng/01 tài khoản đến 150.000 đồng/01 tài khoản. Tổng số tài khoản ngân hàng mà bị cáo Hoàng Thị X đã mua được toàn bộ thông tin là 60 tài khoản, với số tiền bị cáo đã trả cho những người mở tài khoản ngân hàng là 7.900.000 đồng. Sau đó bị cáo Hoàng Thị X đã bán lại thông tin của 39 tài khoản ngân hàng cho người khác, được số tiền 25.800.000 đồng, thu lợi bất chính 17.900.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Hoàng Thị X là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền được bảo vệ về bí mật thông tin của công dân, xâm phạm trật tự, an toàn trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng và tạo điều kiện cho việc thực hiện các hành vi trái pháp luật khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi mua bán trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng của người khác bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện; tổng số tài khoản ngân hàng mà bị cáo đã mua bán trái phép thông tin là 60 tài khoản nên bị cáo Hoàng Thị X đã phạm tội “Mua bán trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng của người khác”, với tình tiết định khung tăng nặng “Mua bán trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng của người khác với số lượng từ 50 tài khoản đến dưới 200 tài khoản”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 2 Điều 291 Bộ luật Hình sự.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì bị cáo Hoàng Thị X đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú nên sẽ được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Thị X là nghiêm trọng, gây mất an toàn trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng, gây ảnh hưởng xấu đối với an ninh trật tự trên địa bàn thành phố Nam Định nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, với mức hình phạt tương xứng, nhằm giáo dục cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên xét thấy số tài khoản ngân hàng mà bị cáo đã mua bán trái phép thông tin là thấp trong khung hình phạt, bị cáo phạm tội có một phần nguyên nhân do thiếu hiểu biết về mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử sẽ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy bị cáo Hoàng Thị X không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Các tài khoản ngân hàng do người khác đã mở, sau đó đã bán lại thông tin về tài khoản ngân hàng cho bị cáo Hoàng Thị X là vi phạm quy định về việc mở, quản lý, sử dụng tài khoản ngân hàng. Đồng thời các chủ tài khoản đều xác định số tiền còn lại trong các tài khoản ngân hàng không phải thuộc sở hữu của mình. Vì vậy sẽ tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền còn lại trong 60 tài khoản ngân hàng mà bị cáo Hoàng Thị X đã mua bán thông tin, sau đó yêu cầu các ngân hàng thực hiện việc đóng tài khoản.

Chiếc điện thoại di động Iphone 8 Plus màu đen là công cụ để bị cáo Hoàng Thị X thực hiện hành vi phạm tội mua bán trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng của người khác nên sẽ tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Chiếc thẻ ATM là của anh Trần Đức L2, không còn tiền trong tài khoản. Do tài khoản ngân hàng của thẻ ATM đã bị đóng nên thẻ ATM không còn giá trị sử dụng, sẽ tịch thu tiêu hủy.

Số tiền bị cáo Hoàng Thị X thu lợi bất chính do mua bán trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng là 17.900.000 đồng sẽ truy thu sung vào ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí:

Bị cáo Hoàng Thị X bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị X phạm tội “Mua bán trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng của người khác”.

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 291, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị X 03 tháng tù (ba tháng tù). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ trước từ ngày 10-11-2020 đến ngày 13-11-2020.

2. Xử lý vật chứng:

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự;
- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Truy thu sung vào ngân sách nhà nước đối với bị cáo Hoàng Thị X số tiền 17.900.000 đồng (mười bảy triệu chín trăm nghìn đồng).

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Iphone 8 Plus màu đen đã cũ. Tịch thu tiêu hủy chiếc thẻ ATM mang tên Trần Đức L2. (Tất cả các vật chứng đều đã được niêm phong và bàn giao theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04-02-2021).

Hủy bỏ lệnh phong tỏa các tài khoản của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đối với 60 tài khoản ngân hàng. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước toàn bộ số tiền hiện còn lại trong 60 tài khoản ngân hàng. Sau đó yêu cầu các ngân hàng thực hiện việc đóng 60 tài khoản ngân hàng.

Danh sách các ngân hàng và các số tài khoản cụ thể như sau:

*** Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank): 10 tài khoản.**

- Số tài khoản: 1013757027, chủ tài khoản: Trần Đức L2.
- Số tài khoản: 1013719748, chủ tài khoản: Nguyễn Thị Thu H1.
- Số tài khoản: 1013753318, chủ tài khoản: Đặng Ngọc H3.
- Số tài khoản: 1014051873, chủ tài khoản: Đỗ Hồng Q1.
- Số tài khoản: 1013759551, chủ tài khoản: Nguyễn Thị Thu H5.
- Số tài khoản: 1013758398, chủ tài khoản: Bùi Thị Thu H4.
- Số tài khoản: 1013753166, chủ tài khoản: Vũ Huy S1.
- Số tài khoản: 1013717952, chủ tài khoản: Hoàng Ngọc H2.
- Số tài khoản: 1013755476, chủ tài khoản: Nguyễn Thị Phương L3.
- Số tài khoản: 1013770113, chủ tài khoản: Trần Mạnh L.

*** Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV): 01 tài khoản.**

- Số tài khoản: 48010000767438, chủ tài khoản: Nguyễn Trọng N1.

*** Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam (Vietinbank): 06 tài khoản.**

- Số tài khoản: 104871514858, chủ tài khoản: Trần Trọng N2.
- Số tài khoản: 107871565530, chủ tài khoản: Bùi Quang M.
- Số tài khoản: 107871514900, chủ tài khoản: Trần Lê Ngọc H.
- Số tài khoản: 109871518561, chủ tài khoản: Nguyễn Trọng N1.
- Số tài khoản: 108871574136, chủ tài khoản: Trần Mạnh L.
- Số tài khoản: 106001990469, chủ tài khoản: Đỗ Hồng Q1.

*** Ngân hàng thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam (Techcombank):
20 tài khoản.**

- Số tài khoản: 19035802335015, chủ tài khoản: Hoàng Ngọc T.
- Số tài khoản: 19035790718010, chủ tài khoản: Trần Lê Hoàng V.
- Số tài khoản: 19055790666010, chủ tài khoản: Nguyễn Thị Thu H1.
- Số tài khoản: 19035797020019, chủ tài khoản: Nguyễn Thị Thu H5.
- Số tài khoản: 19035797105014, chủ tài khoản: Bùi Thị Thu H4.
- Số tài khoản: 1013974456, chủ tài khoản: Bùi Quang M.
- Số tài khoản: 1013719453, chủ tài khoản: Nguyễn Trọng N1.
- Số tài khoản: 1013719772, chủ tài khoản: Nguyễn Ngọc S.
- Số tài khoản: 1013758185, chủ tài khoản: Nguyễn Thị Bích N3.
- Số tài khoản: 1013783104, chủ tài khoản: Hoàng Ngọc T.
- Số tài khoản: 1013755257, chủ tài khoản: Vũ Thị Thùy L1.
- Số tài khoản: 19035791385015, chủ tài khoản: Hoàng Ngọc H2.
- Số tài khoản: 19035696238013, chủ tài khoản: Trần Lê Ngọc H.
- Số tài khoản: 19035796876017, chủ tài khoản: Nguyễn Thị Phương L3.
- Số tài khoản: 19035796832011, chủ tài khoản: Vũ Thị Thùy L1.
- Số tài khoản: 19035790477013, chủ tài khoản: Trần Trọng N2.
- Số tài khoản: 19035797152012, chủ tài khoản: Nguyễn Thị Bích N3.
- Số tài khoản: 19031193260024, chủ tài khoản: Đỗ Hồng Q1.
- Số tài khoản: 19031193260032, chủ tài khoản: Đỗ Hồng Q1.
- Số tài khoản: 19031193260040, chủ tài khoản: Đỗ Hồng Q1.

*** Ngân hàng thương mại cổ phần Quân đội (MB): 09 tài khoản.**

- Số tài khoản: 7780100501008, chủ tài khoản: Hoàng Ngọc T.
- Số tài khoản: 0760104683007, chủ tài khoản: Trần Lê Hoàng V.
- Số tài khoản: 7780100505003, chủ tài khoản: Nguyễn Thị Thu H5.
- Số tài khoản: 7750118855005, chủ tài khoản: Bùi Thị Thu H4.
- Số tài khoản: 7780100506007, chủ tài khoản: Nguyễn Thị Bích N3.
- Số tài khoản: 0350110676008, chủ tài khoản: Nguyễn Trọng N1.
- Số tài khoản: 0760104684003, chủ tài khoản: Nguyễn Thị Thu H1.

- Số tài khoản: 0350110675004, chủ tài khoản: Trần Lê Ngọc H.
- Số tài khoản: 7750118847002, chủ tài khoản: Trần Mạnh L.
- * Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu (ACB): 12 tài khoản.**
- Số tài khoản: 12072577, chủ tài khoản: Nguyễn Trọng N1.
- Số tài khoản: 12345307, chủ tài khoản: Đỗ Hồng Q1.
- Số tài khoản: 12073007, chủ tài khoản: Nguyễn Ngọc S.
- Số tài khoản: 12230347, chủ tài khoản: Hoàng Ngọc T.
- Số tài khoản: 12204637, chủ tài khoản: Vũ Thị Thùy L1.
- Số tài khoản: 12073717, chủ tài khoản: Trần Lê Hoàng V.
- Số tài khoản: 12071387, chủ tài khoản: Hoàng Ngọc H2.
- Số tài khoản: 12224487, chủ tài khoản: Nguyễn Thị Phương L3.
- Số tài khoản: 12287457, chủ tài khoản: Trần Mạnh L.
- Số tài khoản: 12194207, chủ tài khoản: Bùi Quang M.
- Số tài khoản: 12067507, chủ tài khoản: Trần Trọng N2.
- Số tài khoản: 12074877, chủ tài khoản: Nguyễn Thị Thu H1.

*** Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (Sacombank): 02 tài khoản.**

- Số tài khoản: 030067444430, chủ tài khoản: Trần Lê Ngọc H.
- Số tài khoản: 030067466515, chủ tài khoản: Trần Trọng N2.

3. Án phí:

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Hoàng Thị X phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Bị cáo Hoàng Thị X; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam và ông Nguyễn Thanh Bình, Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam và ông Đặng Huy Quảng, anh Nguyễn Trọng N1, chị Vũ Thị Thùy L1, anh Đỗ Hồng Q1, chị Nguyễn Thị Phương L3, chị Bùi Thị Thu H4 có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (vắng mặt) là

Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Ngân hàng thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam, Ngân hàng thương mại cổ phần Quân đội, Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu, Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín, chị Trần Lê Ngọc H, anh Trần Lê Hoàng V, anh Trần Trọng N2, chị Nguyễn Thị Thu H1, anh Hoàng Ngọc H2, chị Hoàng Ngọc T, anh Trần Mạnh L, anh Bùi Quang M, anh Nguyễn Ngọc S, anh Trần Đức L2, chị Đặng Ngọc H3, anh Vũ Huy S1, chị Nguyễn Thị Bích N3, chị Nguyễn Thị Thu H5, ông Nguyễn Như P, bà Ninh Thị H6 có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo Hoàng Thị X có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Tuấn